TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ	Đông Hà, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đình Kh**, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Đ, xã K T, huyện V L, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Th**, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố T, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾTĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Đình Kh** và bà **Lê Thị Th**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Kh và bà Lê Thị Th thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đình Lê Ng, sinh ngày 14/11/2012 cho ông Nguyễn Đình Kh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (*hai triệu*) đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi cháu Nguyễn Đình Lê Ng đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Cháu Nguyễn Đình Lê N, sinh ngày 23/11/2003 đả đủ tuổi thành niên nên các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lê Thị Th có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi

thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.Về án phí*:* Ông Nguyễn Đình Kh thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000635 ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Ông Nguyễn Đình Kh đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục T.H.A dân sự T.P Đông Hà;
- UBND P. Đông Lương, TP Đông Hà (GKH số 06/2002);
- Đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến